

HĐTL VN30 - GIẢNG CÒ TẠI VÙNG CẢN MẠNH

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 27/04/2020

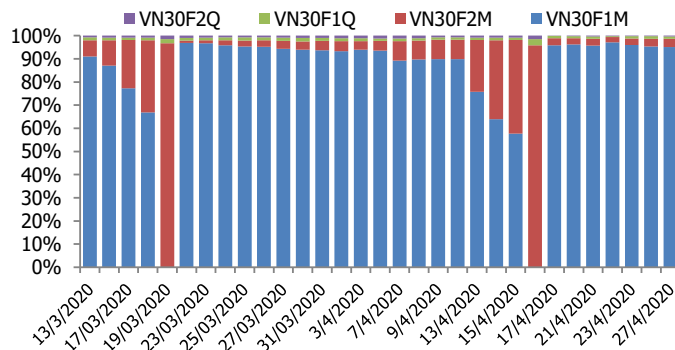
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2005	21/5/2020	24	692.50	32,425
VN30F2006	18/6/2020	52	683.60	1,247
VN30F2009	17/9/2020	143	683.00	346
VN30F2012	17/12/2020	234	680.40	110

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Những tương dòng tiền nội hoạt động mạnh sẽ tiếp đà tăng thị trường nhưng áp lực bán gia tăng và tập trung vào nhóm cổ phiếu bluechip đã khiến VN-Index quay đầu điều chỉnh. Nhóm cổ phiếu ngân hàng ngoại trừ VPB duy trì sắc xanh thì phần lớn các cổ phiếu khác đều giảm xuống mức thấp nhất trong ngày. Đóng cửa, chỉ số VN-Index giảm 5,89 điểm (0,76%) xuống 770,77 điểm; HNX-Index giảm 0,95% xuống 105,96 điểm. Thanh khoản thị trường cải thiện so với tuần trước với giá trị khớp lệnh 3 sàn khoảng 4.228 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại là điểm trừ khi họ tiếp tục bán ròng với tổng giá trị hơn 470 tỷ đồng.
- Phiên giao dịch đầu tuần chứng kiến sự điều chỉnh của cả thị trường cơ sở và các HDDTL với cả 4 hợp đồng đóng cửa giảm từ 2,9 đến 5,7 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 giảm 5,39 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2005 hiện thấp hơn 27,16 điểm so với chỉ số cơ sở. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2006 cũng tăng từ -37,75 điểm lên -36,06 điểm. Hiện tại thị trường đang dao động biên rộng với những nhịp rung lắc mạnh. Do đó chiến lược trading sẽ được ưu tiên, canh Short nếu chỉ số không vượt qua vùng cản 700-705 điểm. Hoạt động Long xem xét tại các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn 680-686 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục gặp khó tại ngưỡng cản mạnh 730-740 điểm (tương ứng vùng hội tụ đường MA50 ngày và ngưỡng Fibonacci Retracement 38.2%). Quán tính tăng của chỉ số đã chậm dần, các chỉ báo kỹ thuật bắt đầu xuất hiện tín hiệu điều chỉnh trở lại. Vùng hỗ trợ ngắn hạn của chỉ số quanh 694-700 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Quán tính hồi phục của thị trường đã suy yếu và đang bắt đầu xuất hiện tín hiệu điều chỉnh, canh Short nếu chỉ số không vượt qua vùng cản 700-705 điểm. Hoạt động Long xem xét tại các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn 680-686 điểm.

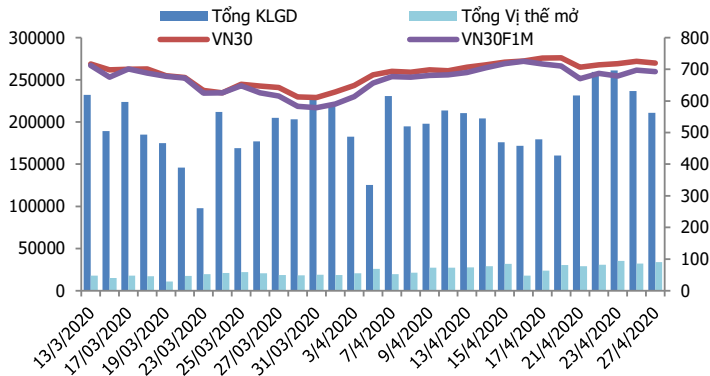
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế short tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 650-660 điểm, Stoploss nếu vượt 704 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch spread khi chênh lệch giá các hợp đồng chưa có xu hướng rõ ràng.

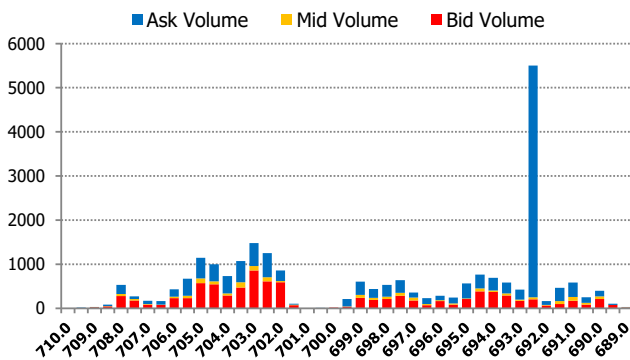
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2005	692.5	-0.66	209,723	-11.1	32,425	5.6
VN30F2006	683.6	-0.54	867	51.6	1,247	18.3
VN30F2009	683.0	-0.42	127	-13.6	346	2.1
VN30F2012	680.4	-0.83	68	-41.9	110	14.6
Tổng			210,785	-10.9	34,128	6.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Phiên giao dịch đầu tuần chứng kiến sự điều chỉnh của cả thị trường cơ sở và các HDDTL với cả 4 hợp đồng đóng cửa giảm từ 2,9 đến 5,7 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 giảm 5,39 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường giảm 10,93% so với phiên trước với tổng giá trị giao dịch đạt 210.785 hợp đồng. Trong đó, thanh khoản tập trung ở hợp đồng tương lai tháng 5 với 209.723 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2005 là 722,42 điểm (cao hơn 29,92 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2006 là 725,66 điểm (42,06 điểm), VN30F2009 là 736,28 điểm (+53,28 điểm) và VN30F2012 là 747,05 điểm (+66,65 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	SELL	SELL
Hỗ trợ	686-690	680-684	650-656
Kháng cự	700-704	704-709	709-716

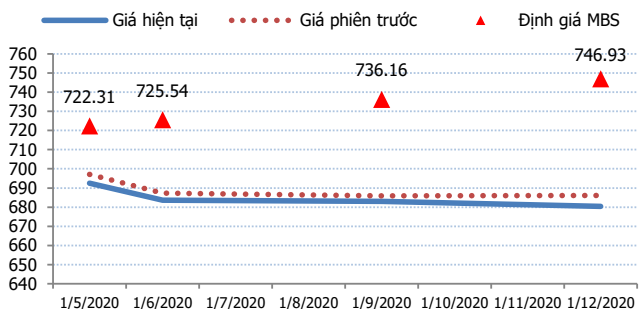
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-8.9	-9.80	0.9	-7.6
VN30F1Q - VN30F1M	-9.5	-11.20	1.7	-8.30
VN30F1Q - VN30F2M	-0.6	-1.40	0.8	-0.7
VN30F2Q - VN30F1M	-12.1	-11.00	-1.1	-6.84
VN30F2Q - VN30F2M	-3.2	-1.20	-2	0.76
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.6	0.20	-2.8	1.46

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



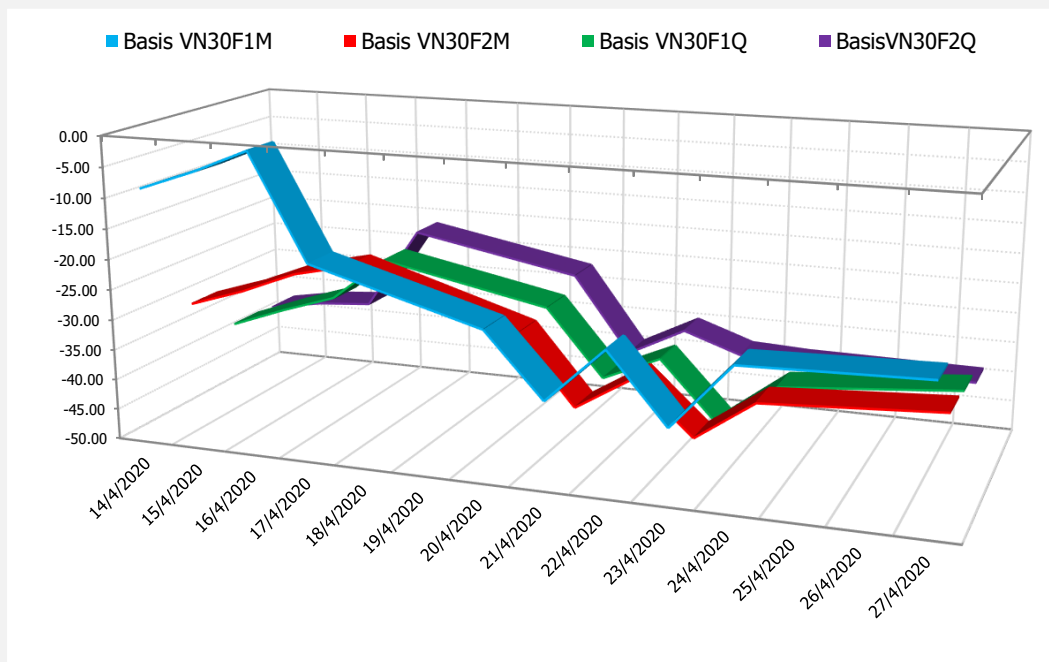
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Phiên giao dịch đầu tuần chứng kiến sự điều chỉnh của cả thị trường cơ sở và các HDDTL với cả 4 hợp đồng đóng cửa giảm từ 2,9 đến 5,7 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 giảm 5,39 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2005 hiện thấp hơn 27,16 điểm so với chỉ số cơ sở. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2006 cũng tăng từ -37,75 điểm lên -36,06 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các HĐTL trên thị trường phiên nay tiếp tục có sự phân hóa đối với những cặp hợp đồng với VN30F2005, hiện nằm trong khoảng từ -12,1 điểm đến -0,6 điểm. Trong đó, chênh lệch giá giữa hợp đồng kỳ hạn tháng 6 và tháng 5 đóng cửa tăng nhẹ từ -9,8 điểm lên -8,9 điểm vào cuối phiên hôm nay. Trong bối cảnh thời gian giao dịch của hợp đồng kỳ hạn tháng 5 vẫn còn dài, nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ vị thế Long đối với cặp hợp đồng(VN30F1906-VN30F1905) như đã được khuyến nghị trong bản tin trước, kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng tăng lên 0 điểm.

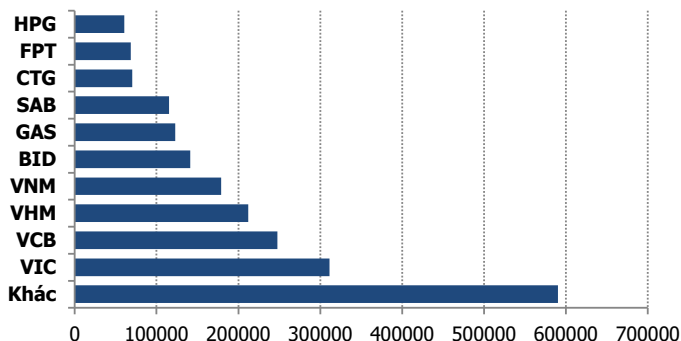
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



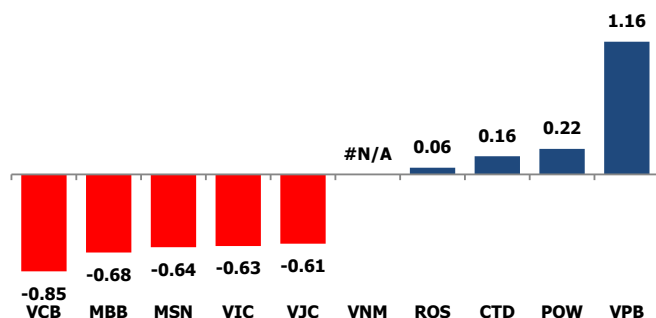
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	770.77	719.66
Thay đổi	-5.89	-5.39
%Chg	-0.76	-0.74
YTD	-19.79	-18.13
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	2,689.99	2,118.97
P/E	12.09	9.94
P/B	1.74	1.67

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Trong khi thị trường giao dịch khá phân hóa với số mã tăng và giảm trên bảng điện tử khá cân bằng, thì nhóm cổ phiếu bluechip trở thành gánh nặng, đặc biệt là dòng bank hầu hết đều nới rộng biên độ giảm khi chịu thêm sức ép đến từ cung ngoại đã khiến thị trường giảm điểm trong phiên giao dịch đầu tuần. VCB -3% xuống mức 66.800 đồng/CP, BID -2,5% xuống 35.100 đồng/CP, CTG -1,8% xuống 18.850 đồng/CP, STB -1,2% xuống mức giá 8.990 đồng/CP; MBB -2,2% xuống mức 15.700 đồng/CP.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 5,39 điểm (-0,74%) xuống 719,66 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 04 mã tăng/24 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 113,46 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.489 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm trừ khi họ bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị hơn 470 tỷ đồng. Lực bán của khối ngoại tập trung vào các cổ phiếu lớn như VCB (106,87 tỷ đồng), VPB (83,06 tỷ đồng), VRE (57,81 tỷ đồng), VNM (53,65 tỷ đồng), STB (37,48 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	770.77	(0.76)	12.09	(19.79)
Dow Jones	24,133.78	1.51	17.30	(15.43)
S&P500	2,878.48	1.47	19.20	(10.90)
Nikkei 225	19,775.05	(0.04)	17.58	(16.41)
Shanghai	2,815.50	0.25	13.45	(7.69)
DAX	10,659.99	3.13	18.40	(19.54)
Vàng	1,706.13	(0.46)		12.45
Dầu WTI	11.96	(6.42)		(80.41)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 27/04/2020			
Nhật- Tỷ lệ thất nghiệp	2.40%	2.50%	
Nhật- Quyết định lãi suất	-0.10%	-0.10%	
Thứ Ba - 28/04/2020			
Mỹ- Niềm tin tiêu dùng	120.00	95.00	
Thứ Tư - 29/04/2020			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	15.022M	15.150M	
Mỹ- GDP quý 1	2.1%	-4.1%	
Thứ Năm - 30/04/2020			
Trung Quốc-PMI sản xuất	52.00	45.00	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng mạnh vào ngày thứ Hai (27/04) nhờ hy vọng nền kinh tế tái mở cửa. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 358,51 điểm, tương đương 1,51%, lên 24.133,78 điểm. S&P 500 tăng 41,74 điểm, tương đương 1,47%, lên 2.878,48 điểm. Nasdaq tăng 95,64 điểm, tương đương 1,11%, lên 8.730,16 điểm.
- Giá dầu WTI giảm 25%, Brent xuống dưới 20 USD/thùng. Giá dầu Brent tương lai giảm 1,45 USD, tương đương 6,8%, xuống 19,99 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 4,16 USD, tương đương 24,6%, xuống 12,78 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 27/4 giảm trong bối cảnh lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ tăng, nhiều quốc gia dẫn nói lỏng biện pháp hạn chế liên quan virus corona khiến nhà đầu tư chuyển sang tài sản rủi ro. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 17,3 USD xuống 1.712,2 USD/ounce, trong phiên có lúc chạm 1.704,45 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, VCB, MBB và MSN là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 giảm điểm trở lại. Trong đó, riêng VCB lấy đi 0,83 điểm của VN30.

Phân tích kỹ thuật VCB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	10.74	102,800	0.00	3.60%	203.769	0.00	18.77	6.51
VIC	Real Estate Investment & Services	8.01	92,000	-1.08	3.26%	42.178	-0.63	39.82	3.98
TCB	Banks	7.34	17,050	-0.29	1.47%	16.442	-0.16	5.92	0.97
HPG	General Industrials	6.88	21,950	-0.68	3.43%	147.451	-0.34	8.48	1.27
VPB	Banks	6.78	21,000	2.44	4.53%	192.76	1.16	5.60	1.15
VJC	Travel & Leisure	5.62	113,500	-1.48	1.95%	31.922	-0.61	11.52	4.38
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.20	50,700	-1.68	3.42%	66.907	-0.22	12.26	1.60
MSN	Financial Services	5.17	58,500	-0.59	1.98%	72.191	-0.64	10.95	2.46
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.58	82,200	-0.96	3.33%	92.202	-0.32	9.50	3.00
VHM	Real Estate Investment & Services	4.55	64,500	-0.77	4.53%	80.345	-0.25	9.92	3.78
MBB	Banks	4.26	15,700	-2.18	3.18%	76.935	-0.68	4.62	0.90
VCB	Banks	3.75	66,800	-3.05	4.64%	171.957	-0.85	13.78	2.92
NVL	Real Estate Investment & Services	3.39	52,800	-0.38	3.68%	44.834	-0.09	14.87	2.30
STB	Banks	3.07	8,990	-1.21	2.67%	72.934	-0.27	6.77	0.59
EIB	Banks	2.98	15,100	-1.31	3.03%	6.579	-0.28	21.43	1.18
HDB	Banks	2.61	20,500	-0.49	2.72%	36.042	-0.09	5.58	1.05
SAB	Beverages	2.40	180,000	0.00	2.86%	14.422	0.00	24.07	6.14
PNJ	General Retailers	1.98	58,000	-2.52	3.79%	54.986	-0.37	11.05	2.62
VRE	General Retailers	1.83	23,500	-2.08	3.20%	80.79	-0.28	19.17	1.98
CTG	Banks	1.19	18,850	-1.82	2.92%	81.944	-0.16	7.51	0.90
GAS	Oil & Gas Producers	1.16	64,200	-1.38	2.97%	30.871	-0.12	11.03	2.42
BID	Banks	1.07	35,100	-2.50	3.70%	42.847	-0.20	14.84	1.89
REE	Industrial Engineering	0.98	30,500	-0.33	2.64%	13.724	-0.02	5.77	0.91
SSI	Financial Services	0.89	13,100	-1.13	2.30%	27.821	-0.07	8.50	0.83
POW	#N/A	0.88	9,900	3.66	3.42%	74.425	0.22	9.63	0.86
PLX	#N/A	0.81	40,200	-2.78	2.99%	44.831	-0.17	11.60	2.18
SBT	Food Producers	0.68	13,700	-2.49	2.92%	31.192	-0.13	31.17	1.12
BVH	Financial Services	0.59	46,450	-1.17	3.34%	13.507	-0.05	24.58	2.08
CTD	Construction & Materials	0.42	64,000	5.61	4.07%	29.358	0.16	7.97	0.57
ROS	Construction & Materials	0.19	3,880	4.58	5.60%	56.079	0.06	12.36	0.36

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn